

# DANH MỤC NGÀNH NGHỀ THU HÚT ĐẦU TƯ VÀO KCN GIANG ĐIỆN

## I. NGÀNH NGHỀ THEO ĐTM, ĐTM BỔ SUNG, VĂN BẢN 28/TCMT-TĐ

### 1.1 Nhóm 1 – bao gồm các ngành nghề:

- Chế tạo, sản xuất các sản phẩm công nghệ cao trong viễn thông và công nghệ thông tin;
- Chế tạo, sản xuất các sản phẩm công nghệ cao trong tự động hóa, cơ điện tử và cơ khí chính xác;
- Chế tạo, sản xuất các sản phẩm mới, công nghệ cao trong lĩnh vực vật liệu;
- Chế tạo, sản xuất các sản phẩm công nghệ sinh học;
- Sản xuất và lắp ráp đồ điện, điện tử, thiết bị kỹ thuật số, thiết bị nghe, nhìn;
- Sản xuất dụng cụ y tế, dụng cụ thể dục thể thao, đồ chơi trẻ em, thiết bị dạy học;
- Sản xuất dược phẩm;

### 1.2 Nhóm 2 – bao gồm các ngành nghề:

- Sản xuất dây điện, cáp điện;
- Sản xuất lắp ráp chế tạo xe và phụ tùng các loại xe ô tô, xe gắn máy, xe đạp;
- Sản xuất, lắp ráp các loại động cơ truyền động, phụ tùng, thiết bị điều khiển cho ngành hàng không, hàng hải;
- Sản xuất, gia công cơ khí;
- Sản xuất các sản phẩm từ kim loại, máy móc thiết bị, thiết bị văn phòng;
- Sản xuất đồ kim hoàn, giả kim hoàn;
- Sản xuất các sản phẩm trang trí nội ngoại thất;
- Sản phẩm đồ gỗ cao cấp;
- Sản phẩm công nghiệp từ nhựa, cao su, thủy tinh;
- Sản xuất nông dược;
- Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa;
- Sản xuất thực phẩm: các loại bánh từ bột; đường; cacao, sôcôla, mút kẹo; mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, nước uống tinh khiết đóng chai;
- Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục), sản xuất thảm, chăn đệm;
- Sản xuất trang phục (trừ sản phẩm từ da lông thú);
- Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự; sản xuất giày dép;
- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ;
- Sản xuất bao bì và các sản phẩm khác từ giấy, bìa;
- Sản xuất sơn, vecni và các chất sơn, quét tương tự;
- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh;
- Sản xuất sản phẩm chịu lửa, vật liệu xây dựng từ đất sét, sản phẩm gốm sứ khác, bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao, cắt tạo dáng và hoàn thiện đá.

### 1.3 Nhóm 3 – bao gồm các ngành nghề:

- Dịch vụ cung cấp khẩu phần ăn, uống cho máy bay;
- Các ngành dịch vụ phục vụ sản xuất trong khu công nghiệp

**II. NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ**  
**ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN** (Ban hành kèm theo Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ)

**2.1 NGÀNH DỆT - MAY:**

- Xơ thiên nhiên: Bông, đay, gai, tơ tằm;
- Xơ tổng hợp: PE, Viscose;
- Vải: Vải kỹ thuật, vải không dệt;
- Hóa chất, chất trợ, thuốc nhuộm phục vụ ngành nhuộm hoàn tất vải;
- Phụ liệu ngành may: Cúc, mex, khóa kéo, băng chun.

**2.2 NGÀNH DA - GIÀY:**

- Da thuộc;
- Vải giả da;
- Đế giày;
- Hóa chất thuộc da;
- Da muối;
- Chỉ may giày.

**2.3 NGÀNH ĐIỆN TỬ - TIN HỌC:**

- Linh kiện điện tử - quang điện tử cơ bản: Transistor, mạch tích hợp, cảm biến, điện trở, tụ, điôt, ăngten, thyristor;
- Linh kiện thạch anh;
- Vi mạch điện tử;
- Vật liệu sản xuất linh kiện điện tử: Chất bán dẫn, vật liệu từ cứng, vật liệu từ mềm, chất cách điện tích cực;
- Linh kiện phục vụ công nghiệp lắp ráp sản phẩm điện tử: Linh kiện nhựa, linh kiện cao su, chi tiết cơ - điện tử, linh kiện kính;
- Pin dùng cho máy vi tính xách tay, điện thoại di động.

**2.4 NGÀNH SẢN XUẤT LẮP RÁP Ô TÔ:**

- Động cơ và chi tiết động cơ: Thân máy, piston, trục khuỷu, thanh truyền, bánh răng, cụm ống xả, xi lanh, cụm đầu xi lanh, trục cam, xéc-măng, van động cơ;
- Hệ thống bôi trơn: Bộ lọc dầu, bộ làm mát, bộ tản nhiệt, bơm dầu, các loại van;
- Hệ thống làm mát: Bộ tản nhiệt, két nước, quạt gió, van hằng nhiệt, bơm nước;
- Hệ thống cung cấp nhiên liệu: Thùng nhiên liệu, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc không khí, ống dẫn bơm nhiên liệu, bộ chế hòa khí, hệ thống phun nhiên liệu;
- Khung - thân vỏ - cửa xe: Các chi tiết dạng tấm đột dập, sắt xi, thùng xe tải, bậc lên xuống, cụm cửa xe;
- Hệ thống treo: Nhíp, lò xo đàn hồi, bộ giảm chấn;

- Bánh xe: Lốp xe, vành bánh xe bằng hợp kim nhôm;
- Hệ thống truyền lực: Ly hợp, hộp số, cầu xe, trục các đăng;
- Hệ thống lái;
- Hệ thống phanh;
- Linh kiện điện - điện tử;
  - + Nguồn điện: Ắc quy, máy phát điện;
  - + Thiết bị đánh lửa: Bugi, cao áp, biến áp;
  - + Role khởi động, động cơ điện khởi động;
  - + Dây điện, đầu nối, cầu chì, các loại cảm biến, thiết bị tự động điều khiển, bộ xử lý;
- Hệ thống chiếu sáng và tín hiệu: Đèn, còi, đồng hồ đo các loại;
- Hệ thống xử lý khí thải ô tô;
- Linh kiện nhựa cho ô tô;
- Linh kiện cao su, vật liệu giảm chấn.

## **2.5 NGÀNH CƠ KHÍ CHẾ TẠO:**

- Khuôn mẫu, đồ gá: Khuôn dập, khuôn đúc, đồ gá gia công, đồ gá kiểm tra;
- Dụng cụ - dao cắt: Dao điện, dao phay, mũi khoan;
- Phụ tùng máy gia công cơ khí, phụ tùng máy hàn;
- Dụng cụ đo lường, kiểm tra dùng trong cơ khí: Thước đo, máy đo 3 chiều, máy phân tích thành phần kim loại, máy siêu âm mối hàn;
- Chi tiết máy: Bu lông cường độ cao, ốc vít cường độ cao, ổ bi, bạc lót, bánh răng, van, khớp các loại, vỏ máy, chi tiết đột dập, hộp biến tốc, xi lanh thủy lực, phụ tùng máy động lực, phụ tùng máy nông nghiệp;
- Thép chế tạo.

## **2.6 CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ CHO CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO**

- Các loại khuôn mẫu: Khuôn mẫu có độ chính xác cao, khuôn đúc nhựa có độ chính xác cao;
- Các loại chi tiết cơ khí tiêu chuẩn chất lượng cao: Các loại đai ốc, bu lông, ốc vít có độ chính xác cao dùng cho các thiết bị điện tử, cơ điện tử, điện tử y tế, rô bốt công nghiệp;
- Các loại linh kiện điện tử, mạch vi điện tử để phát triển các thiết bị: Thiết bị ngoại vi, máy vi tính, đồ điện tử gia dụng, thiết bị nghe nhìn, pin mặt trời;
- Các cụm linh kiện, phụ tùng cho hệ thống thiết bị sản xuất điện năng từ năng lượng mới và năng lượng tái tạo;
- Các loại chi tiết nhựa chất lượng cao: Các bộ truyền động chính xác, các chi tiết có độ bền và tuổi thọ cao, chịu nhiệt và chịu mài mòn bằng nhựa.

### **III. NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG:**

1. Chế biến, bảo quản rau quả;
2. Sản xuất dầu thực vật;
3. Xay xát và sản xuất bột thô;
4. Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn, thực phẩm khác;
5. Sản xuất nước đá;
6. Dệt vải, sản xuất vải, sản xuất hàng dệt khác (không nhuộm);
7. Sản xuất các loại dây bện và lưới;
8. Sản xuất thú nhồi bông;
9. Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác: mica, nguyên liệu cách âm, cách nhiệt,...
10. Sản xuất các thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển, đồng hồ;
11. Sản xuất các thiết bị và dụng cụ quang học;
12. Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện;
13. Sản xuất máy thông dụng: động cơ, tua bin, máy bơm, máy nén,...
14. Sản xuất máy chuyên dụng: máy nông nghiệp và lâm nghiệp, máy công cụ và máy tạo hình kim loại, máy cho ngành dệt, may và da,...
15. Sản xuất phương tiện vận tải khác;
16. Sản xuất giường, tủ, bàn ghế;
17. Sản xuất nhạc cụ;
18. Sản xuất thiết bị, dụng cụ nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng;
19. Sản xuất khác: thiết bị bảo vệ an toàn như quần áo chống cháy, dây bảo hiểm, phao cứu sinh, mũ nhựa cứng,...; sản phẩm khác như bàn chải, chổi, bút chì và lõi bút chì, lược, bình xịt nước hoa, tóc giả, bút kẻ lông mày, nệm, hoa giả,...
20. Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc, thiết bị và sản phẩm kim loại đúc sẵn;
21. Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác;
22. Sản xuất và gia công sản phẩm từ vonfram, molybden và các loại đất hiếm;
23. Sản xuất keo công nghiệp (không phát sinh nước thải);
24. Sản xuất mực in (không phát sinh nước thải).